TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 594/2023/HC-PT
Ngày: 27-7-2023
V/v: Khiếu kiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Ông Vũ Đức Toàn

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa****:* Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngát - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 840/2022/TLPT-HC ngày 05/12/2022 về việc: *"Khiếu kiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 105/2022/HC-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1701/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trương Văn Ha1, sinh năm: 1962; Địa chỉ: xã An Vĩnh Ngãi, thành phố TA1, tỉnh Long An, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

Luật sư Trần Chí Ki1, luật sư Trần Văn Sao và luật sư Phạm Văn Vu1, cùng thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TA1, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thành phố TA1, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Hồng Thảo; Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố TA1 là người đại diện theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân thành phố TA1.

(Văn bản ủy quyền số 3534/UBND-NCTCD ngày 10 tháng 8 năm 2022).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Hồ Hoài V1; Chức vụ: Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố TA1. Có đơn xét xử vắng mặt

2/ Ông Phan Lê Mi1; Chức vụ: Quyền Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố TA1. Vắng mặt

- Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Trương Văn Ha1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, người khởi kiện - Ông Trương Văn Ha1 trình bày:**

Dự án đường Vành đai thành phố TA1, tỉnh Long An đi qua thửa đất của ông Trương Văn Ha1. UBND thành phố TA1 ban hành Quyết định số 6297/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc thu hồi đất 01 phần thửa 831, tờ bản đồ số 5, loại đất BHK, diện tích 1.282m^2; UBND thành phố TA1 đã ban hành Quyết định số 6424/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 nội dung phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ và điều chỉnh giá trị tiền bồi thường cho ông Ha1. Theo bản chiết tính giá đền bù là không thực tế và quá thấp so với thị trường. Ông Ha1 khiếu nại nhưng không được giải quyết. Đến ngày 01/4/2022, ông Ha1 nhận được Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Ha1.Việc thu hồi đất của ông Ha1 chung 02 dự án là không đúng, giá bồi thường thấp và chưa được tái định cư nên ông Ha1 vẫn chưa nhận tiền bồi thường.

Do đó, ông Trương Văn Ha1 khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố TA1 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Ha1.

*** Tại số 1848/UBND-NCTCD ngày 12/5/2022, người bị kiện - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TA1 trình bày:**

Việc Chủ tịch UBND thành phố TA1 ban hành Quyết định số 686/QĐ-UBND và Quyết định số 687 cùng ngày 02/3/2022 cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Ha1 được căn cứ trên cơ sở các quy định pháp luật. Cụ thể là căn cứ và Luật Đất đai, các Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 47/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành quy trình thực hiện thủ tục kiểm đếm nhà, đất và tài sản khác gắn liền với đất để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Long An. Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 của UBND tỉnh Long An quy định trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Long An; Kế hoạch số 661/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND thành phố TA1 tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với 26 hộ dân xã An Vĩnh Ngãi. Thông báo số 1659/TB-UBND về thời gian cưỡng chế ngày 28/4/2022 và giao ngày 29/4/2022.

Việc ông Trương Văn Ha1 yêu cầu hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND và ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố TA1 về việc cưỡng chế thu hồi

đất của ông Ha1 là không có cơ sở xem xét. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ha1.

*** Tại Văn bản số 3267/QĐ-UBND-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - UBND thành phố TA1 trình bày:**

Ngày 21/9/2016, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 3855/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đường Vành đai thành phố TA1. Ngày 27/12/2016, UBND thành phố TA1 ban hành Quyết định số 6057/QĐ-UBND về việc phê duyệt tiến độ giải phóng mặt bằng dự án. Ngày 30/8/2017, UBND thành phố TA1 ban hành Thông báo số 212/TB-UBND về chủ trương thu hồi đất và triển khai kiểm đếm đất đai tài sản trên đất để bồi thường giải phóng mặt bằng dự án thành phần 2: Đoạn QL1 đến ĐT.827A địa điểm: Phường Tân Khánh, An Vĩnh Ngãi và phường 7, thành phố TA1.

Ngày 13/9/2017, Hội đồng bồi thường, tái định cư thành phố triển khai chủ trương thu hồi đất và kiểm đếm tài sản trên đất để bồi thường giải phóng mặt bằng, thông báo thu hồi đất dự án thành phần 2, tại xã An Vĩnh Ngãi. Hội đồng có lập danh sách các hộ tham dự đồng thời niêm yết thông báo thu hồi đất từng hộ.

Ngày 13/9/2017, Hội đồng bồi thường có triển khai chủ trương thu hồi đất và có kiểm đếm đất đai tài sản trên đất của ông Ha1. Ngày 29/9/2017, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố TA1 lập biên bản đo đạc, kiểm đếm hiện trạng tài sản trên đất đối với ông Ha1.

Ngày 26/01/2018, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 362/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư đường Vành đai thành phố TA1 và cầu bắc qua sông Vàm Cỏ Tây. Theo đó, quy mô nền đường rộng 33m. Quy mô phân khu chức năng rộng 20m x 2 bên. Tổng cộng phạm vi cắm cọc giải phóng mặt bằng phần phân khu chức năng và phần nền đường là 73m.

Ngày 27/4/2018, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư công bố niêm yết, lấy ý kiến dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phần 2: Đoạn QL1 đến ĐT.827A, địa điểm xã An Vĩnh Ngãi.

Ngày 25/5/2018, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư đối thoại, vận động các hộ dân có ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Ngày 29/5/2018, lập biên bản kết thúc niêm yết dự thảo. Ngày 13/6/2018, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư xây dựng phương án 1398/PABTHĐBT và được UBND thành phố TA1 phê duyệt tại Quyết định 1866/QĐ-UBND ngày 25/6/2018.

Ngày 28/6/2018, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư công bố quyết định phê duyệt phương án, quyết định thu hồi đất từng hộ, quyết định bồi thường giá trị từng hộ, địa điểm xã An Vĩnh Ngãi.

UBND thành phố TA1 ban hành Quyết định số 6297/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc thu hồi đất 01 phần thửa 831, tờ bản đồ số 5, loại đất BHK, diện tích 1.282m^2; UBND thành phố TA1 đã ban hành Quyết định số 6424/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 nội dung phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ và điều chỉnh giá trị tiền bồi thường cho ông Ha1.

Ngày 21/9/2018, Hội đồng bồi thường mời các hộ dân đến để trao đổi, giải thích, vận động và chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đến các hộ dân.

Ngày 23/10/2018, UBND thành phố TA1 ban hành Thông báo số 827/TB-UBND về chủ trương triển khai kiểm đếm đất đai tài sản trên đất để giải phóng mặt bằng đoạn nút giao thông đường Phạm Văn Ngô - phường Tân Khánh; nút giao thông Châu Thị Kim – xã An Vĩnh Ngãi.

Ngày 16/11/2018, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố TA1 tiến hành công bố niêm yết dự thảo phương án bồi thường bổ sung đợt 1 đoạn từ QL1-ĐT.827A (Km9+400 đến Km14+500). Ngày 07/12/2018, Hội đồng bồi thường lập phương án số 3200/PABT-HĐBT và được UBND thành phố TA1 phê duyệt tại Quyết định số 6241/QĐ-UBND ngày 18/12/2018.

Ngày 17/01/2019, Hội đồng bồi thường công bố phương án bồi thường (bổ sung đợt 1) và phát bảng chiết tính, quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường dự án. Ngày 31/7/2019, UBND thành phố TA1 có tổ chức cuộc họp đối thoại với các hộ chưa thống nhất.

Ngày 31/7/2019, UBND thành phố TA1 phối hợp với các ban ngành đoàn thể và UBND xã An Vĩnh Ngãi tổ chức đối thoại, vận động và ngày 24/3/2022, đoàn tiếp tục vận động ông Ha1 và được ghi nhận ý kiến.

Do ông Ha1 không chấp hành quyết định thu hồi đất nên UBND thành phố TA1 Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố TA1 về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Ha1.

Ngày 24/3/2022, UBND thành phố và Ban cưỡng chế tiếp tục vận động. Ngày 28/4/2022, UBND thành phố ban hành Thông báo số 1659/TB-UBND về thời gian cưỡng chế và giao thông báo ngày 29/4/2022.

Ngày 06/5/2022, đoàn vận động ông Ha1 giao mặt bằng, ông Ha1 chỉ đồng ý giao mặt bằng trong phạm vi 33m, không đồng ý giao mặt bằng trong phạm vi 20m x 2 bên và không nhận tiền bồi thường.

Ngày 10/5/2022, UBND thành phố TA1 đã tiến hành cưỡng chế xong đối với ông Ha1.

UBND thành phố TA1 xác định chủ trương thu hồi đất: Phần mở rộng 20m x 2 bên dọc tuyến đường Vành đai, thành phố TA1 không dùng vào mục đích phân lô bán nền mà tạo quỹ đất sạch để triển khai xây dựng các phân khu chức năng theo quy hoạch được duyệt; cụ thể phần 20m x 2 bên này sẽ trở thành đất công do Nhà nước quản lý và nhà nước sẽ công bố đấu giá công khai gắn với thực hiện đầu tư các phân khu chức năng nhằm tạo nguồn đầu tư đường Vành đai phạm vi 33m.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số: 105/2022/HS-CT ngày 08/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32 và Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Điều 62, Điều 66, Điều 69, Điều 70 và Điều 71 Luật Đất đai;

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Ha1 đối với yêu cầu hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố TA1 về việc cưỡng chế thu hồi đất ông Trương Văn Ha1.

2. Các quyết định hành chính liên quan gồm: Quyết định số 6297/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc thu hồi đất 01 phần thửa 831, tờ bản đồ số 5, loại đất BHK, diện tích 1.282m^2; UBND thành phố TA1 đã ban hành Quyết định số 6424/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 nội dung phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ và điều chỉnh giá trị tiền bồi thường cho ông Trương Văn Ha1 được ban hành đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2022, người khởi kiện là Trương Văn Ha1 có đơn kháng cáo đề nghị sửa Bản án sơ thẩm theo hướng huỷ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TA1, xem xét tách riêng quyết định thu hồi đất cùng các quyết định có liên quan đến việc thu hồi đất đối với thửa đất 831 tờ bản đồ số 5 cuả bà Hải.

-Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Trương Văn Ha1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ha1 phát biểu:

Toà án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng cụ thể trước ngày xét xử sơ thẩm 1 ngày thì Chủ tịch UBND Tp. TA1 mới uỷ quyền cho Phó Chủ tịch tham gia tố tụng nên việc Toà án cấp sơ thẩm xác định Phó Chủ tịch đại diện theo quyền của Chủ tịch trong suốt quá trình tố tụng trước đó là không đúng, vi phạm Điều 60 LTTHC.

Ông Khởi, bà Thảo là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch và Ủy ban nhân dân thành phố TA1, có 2 tư cách. Tuy nhiên, ông Khởi, bà Thảo không có bằng Cử nhân Luật, là không đủ điều kiện để làm người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị kiện.

Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm khi không đưa UBND tỉnh Long An và Ban quản lý dự án vào làm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bởi vì đây là các cơ quan làm chính trong dự án, xuyên suốt quá trình thu hồi đất, xác định giá. Phiên tiếp cận, công khai chứng cứ tại sơ thẩm không có các văn bản mà người bị kiện đã viện dẫn làm căn cứ được nêu trong bản án sơ thẩm. Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm không đưa vợ con của ông Ha1 vào tham gia tố tụng là vi phạm, bởi vì tài sản trên đất, cây trồng vật nuôi, đất khi kiểm kê là tài sản chung của vợ chồng ông Ha1.

Khi ban hành Quyết định thu hồi thì chưa xác định được vị trí đất, phương án bồi thường. Tên dự án là chưa chính xác mà chưa được làm rõ. Đối với diện tích thu hồi 20m đất 2 bên đường, ông Ha1 không đồng ý, ông Ha1 cho rằng đất này thu hồi để bán đấu giá, làm dự án thương mại. Nằm ngoài chủ trương của Nhà nước. Mục đích là làm phân khu chức năng, sau lại bán đấu giá để tạo nguồn thu như vậy có đúng quy định của pháp luật hay không? Sở Tài chính đã

có văn bản khẳng định dự án chỉ có 33m, giá thị trường là 11,8tr/m^2. Nhưng khi bồi thường cho dân thì không được như vậy.

Khi thu hồi đất không tiến hành kiểm đếm, còn tài liệu giao nộp chỉ làm khống để hợp thức hoá. Theo Nghị quyết số 20/2019, thì giá đất ven sông là 680.000đ/m^2 chưa tính kệ số K, chưa tính 50m gần đường là chưa bồi thường thoả đáng. Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố TA1 cung cấp tài liệu, cũng không có Hợp đồng chuyển nhượng của các hộ lân cận tại dự án bị thu hồi đất. Đối với thời hiệu khởi kiện, theo khoản 2 Điều 116 LTTHC, Điều 193 thì trường hợp này thuộc Quyết định có liên quan nên phải được xem xét. Tài liệu cung cấp tại giai đoạn phúc thẩm là tài liệu quan trọng nhưng không được cung cấp tại phiên toà sơ thẩm là ảnh hưởng đến quyền tiếp cận của ông Ha1.

Do đó, kiến nghị Hội đồng xét xử huỷ án sơ thẩm do không thể khắc phục được vi phạm nghiệm trọng thủ tục tố tụng, Ngược lại, xem xét chấp nhận kháng cáo của ông Ha1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ thấy rằng, UBND thành phố TA1 đã tiến hành thu hồi đất, bồi thường cho hộ ông Ha1 đúng quy định pháp luật. Đề nghị bác kháng cáo của ông Ha1 và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện đúng về hình thức, nội dung và trong hạn luật định, ông Ha1 là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miện tiền tạm ứng án phí nên kháng cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, về thẩm quyền xét xử, về thời hiệu khởi kiện như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng quy định pháp Luật Tố tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện đề nghị sửa án sơ thẩm, huỷ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố TA1, tỉnh Long An:

[4] Để thực hiện dự án đường Vành đai thành phố TA1, tỉnh Long An; Ngày 18/12/2018 UBND thành phố TA1 ban hành Quyết định số 6297/QĐ-UBND về việc thu hồi đất 01 phần thửa 9831, tờ bản đồ số 5, loại đất BHK, diện tích 1.282m^2 của ông Trương Văn Ha1. Việc điều chỉnh diện tích thu hồi và phạm vi thu hồi từ 33m đường Vành đai rồi thu hồi 20m x 2 bên là thực hiện đúng theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: Nghị quyết số 215/NQ-HĐND ngày 18/11/2015, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày

24/4/2018, Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 26/10/2018 và Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 23/5/2019. Công văn số 3493/UBND-KT ngày 13/8/2018, UBND tỉnh Long An có về việc điều chỉnh địa điểm, phạm vi dự án đường Vành đai thành phố TA1 và cầu bắc qua sông Vàm Cỏ Tây là theo sự điều chỉnh và phê duyệt của HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Do đó, theo các văn bản nêu trên thì dự án đường Vành đai với phạm vi thu hồi là 73m (trong đó 33m là đường Vành đai và 20m x 02 bên là tạo quỹ đất sạch để quy hoạch phân khu chức năng). Xét trình tự, thủ tục thu hồi đất của ông Ha1 được UBND thành phố TA1 thực hiện đúng quy định tại các Điều 62, Điều 66, Điều 67 và Điều 69 Luật Đất đai; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

[5] Về mức giá bồi thường: Ngày 18/12/2018 UBND thành phố TA1 đã ban hành Quyết định số 6424/QĐ-UBND nội dung phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ và điều chỉnh giá trị tiền bồi thường cho ông Ha1 số tiền 948.504.000đ, mức bồi thường này đã được đơn vị tư vấn giá độc lập khảo sát trên cơ sở giá thị trường tại khu vực thu hồi đất và được UBND tỉnh Long An phê duyệt tại Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 và Quyết định 1943/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 (giá đất quy định trên địa bàn x hệ số điều chỉnh).

[6] Về chi phí san lấp nền 100.000đ/m^2 là đúng theo phương án phê duyệt được UBND thành phố TA1 phê duyệt tại Quyết định 1866/QĐ-UBND ngày 25/6/2018. Về chế độ tái định cư: do ông Ha1 cất nhà trên đất nông nghiệp (đất trồng cây hàng năm -BHK) nên UBND thành phố TA1 không cho ông Ha1 được hưởng tái định cư là đúng quy định. Như vậy, quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ha1 đã được đảm bảo đúng qy định của pháp luật.

[7] Do ông Ha1 không chấp hành quyết định thu hồi đất nên Chủ tịch UBND thành phố TA1 ban hành Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Ha1 là đúng quy định tại Điều 69 và Điều 71 Luật Đất đai. Trình tự cưỡng chế được thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 71 Luật Đất đai.

[8] Với các tài liệu, chứng cứ nêu trên Toà án cấp sơ thẩm xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Ha1 là đúng pháp luật. Tại phiên toà phúc thẩm ông Ha1 không cung cấp được chứng cứ gì mới có thể thay đổi được Quyết định của Bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của ông Ha1 và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[9] Do ông Ha1 là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hành chính phúc thẩm theo luật định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm đề nghị bác kháng cáo của ông Ha1 và giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 203; Điều 220; khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng Hành chính.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 62, Điều 66, Điều 67, Điều 69, Điều 70 và Điều 71 Luật Đất đai;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trương Văn Ha1.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 105/2022/HC-ST ngày 08/9/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Long An.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn Ha1 đối với yêu cầu hủy Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND thành phố TA1 về việc cưỡng chế thu hồi đất ông Trương Văn Ha1.

2. Các quyết định hành chính liên quan gồm: Quyết định số 6297/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc thu hồi đất 01 phần thửa 831, tờ bản đồ số 5, loại đất BHK, diện tích 1.282m^2; UBND thành phố TA1 đã ban hành Quyết định số 6424/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 nội dung phê duyệt tiền bồi thường, hỗ trợ và điều chỉnh giá trị tiền bồi thường cho ông Trương Văn Ha1 được ban hành đúng quy định pháp luật.

3. Về án phí: Do ông Trương Văn Ha1, sinh năm 1962 là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP (Án-TLQ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thịnh